

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 26/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thuần Sơn

Ông Võ Văn Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 23/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh ngày 06/3/1991 tại xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Bản E- C, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 0/12; dân tộc: Bru- Vân Kiều; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng S, sinh năm 1972 và bà: Hồ Thị H, sinh năm 1974; vợ: Hồ Thị N, sinh năm 1995; con: Có 02 con, con đầu sinh năm 2014, con thứ hai sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/9/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Thị N, sinh ngày 07/6/1987 tại xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Bản E- C, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 0/12; dân tộc: Bru- Vân Kiều; giới tính: Nữ; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn Th (chết) và bà: Hồ Thị Th, sinh năm 1961; chồng: Hoàng Văn C, sinh năm 1977; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 08/9/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn: Bà Lê Hoàng A, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- + Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1977, địa chỉ: Bản E- C, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- + Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1998, địa chỉ: Bản E- C, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- + Chị Hồ Thị M, sinh năm 2000, địa chỉ: Bản E- C, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- + Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1964, địa chỉ: Trạm Kiểm lâm L thuộc hạt Kiểm lâm huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- + Anh Trần Ngọc Q, sinh năm 1972, địa chỉ Trạm Bảo vệ rừng C, thuộc chi nhánh Lâm trường Khe Giữa, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- + Anh Hà Thái B, sinh năm 1986, địa chỉ Trạm Bảo vệ rừng C, thuộc chi nhánh Lâm trường Khe Giữa, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
- + Anh Hồ Văn S sinh năm 1992, địa chỉ: Bản E- C, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
- + Chị Hồ Thị S, sinh năm 1994, địa chỉ: Bản E- C, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
- + Anh Hà Đình Q, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn V3, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
- + Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 04/7/2022, sau khi được một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể, thuê vận chuyển gỗ từ rừng về nhà mình ở Bản E- C, xã L để cất giữ, Hồ Thị N cùng với Hoàng Văn C (chồng của N) điều khiển xe mô tô chở gỗ từ rừng đưa về nhà để cất giữ. Trên đường đi, Hồ Thị N và Hoàng Văn C gặp Hoàng Văn T, anh Hoàng Văn M và chị Hồ Thị M (vợ của anh M) cũng điều khiển xe mô tô chở gỗ từ rừng đưa về nhà để cất giữ. Hồ Thị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen mang biển số đăng ký 73G1-219.72, trên xe vận chuyển 01 hộp gỗ; Hoàng Văn C điều khiển xe mô tô kiểu dạng xe HONDA DREAM, xe không có yếm, không mang biển kiểm soát, trên xe vận chuyển 04 hộp gỗ; Hoàng Văn M điều khiển xe mô tô kiểu dạng HONDA WAVE mang biển số đăng ký 73K6- 6859, trên xe vận chuyển 02 hộp gỗ; Hồ Thị M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ, mang biển số đăng ký 73H1-264.07, trên xe vận chuyển 01 hộp gỗ; Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng - đen, mang biển số đăng ký 73H1- 163.59, trên xe vận chuyển 03 hộp gỗ. Các đối tượng điều khiển xe chở gỗ từ rừng, chạy theo đường Quốc lộ 9B, để đưa gỗ về bản E- C, xã L để cất giữ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi các đối tượng điều khiển xe vận chuyển gỗ đến Km 75, đường Quốc lộ 9B thuộc địa phận xã L, thì bị tổ công tác liên ngành gồm ông Lê Văn Đ, Kiểm lâm viên Trạm Kiểm lâm L, thuộc hạt Kiểm lâm huyện L phối hợp với ông Hà Thái B, Trạm trưởng, ông Trần Ngọc Q, nhân viên bảo vệ rừng, Trạm bảo vệ rừng C, thuộc chi nhánh

Lâm trường Khe giữa yêu cầu dừng xe, hạ tải gỗ để kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, các đối tượng không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của gỗ đang vận chuyển. Lúc này, Hoàng Văn T và anh Hoàng Văn C đã hạ tải mỗi người một hộp gỗ và để xuống bên lề đường. Sau đó Hồ Thị N, Hoàng Văn C, Hoàng Văn M, Hồ Thị M và Hoàng Văn T không có ai hạ gỗ theo yêu cầu của tổ công tác mà vẫn ngồi lên xe mô tô, nổ máy để bỏ chạy. Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô 73H1- 163.59 lao thẳng vào tổ công tác đâm trúng anh Lê Văn Đ và anh Hà Thái B, làm cho anh Đ, anh B ngã xuống đường. Tiếp đến Hoàng Văn T tiếp tục dùng chân đá vào phần thân người bên trái của anh Đ, Hồ Thị N nhặt một cục đá ven đường đập vào đầu của anh Đ một cái trúng vào mũ bảo hiểm của anh Đ đang đội. Sau đó, các đối tượng trên điều khiển xe mô tô chở gỗ bỏ chạy, mang số gỗ trên về nhà tại bản E- C cất giữ.

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp gỗ có kích thước (0,7 x 0,3 x 0,07) mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp gỗ có kích thước (0,7 x 0,27 x 0,08) mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp có kích thước (0,7 x 0,22 x 0,13)mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp kích thước (0,7 x 0,25 x 0,06)mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp có kích thước (1,5 x 0,21 x 0,13) mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp có kích thước (1,5 x 0,21 x 0,14) mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp có kích thước (1,7 x 0,32 x 0,11) mét; 02 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp có kích thước (1,5 x 0,23 x 0,15) mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp có kích thước (1,4 x 0,3 x 0,1) mét; 01 hộp gỗ được cưa xẻ 04 mặt, hai đầu cắt thành hộp có kích thước (0,7 x 0,26 x 0,07) mét; 01 xe mô tô kiểu dạng HONDA WAVE, gắn biển số 73K6 - 6859; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng- đen mang biển số đăng ký 73H1- 163.59; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ, mang biển số đăng ký 73H1-264.07; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen mang biển số đăng ký 73G1-219.72; 01 xe mô tô kiểu dạng xe HONDA DREAM, xe không có yếm, không mang biển kiểm soát. Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ tài sản.

01 cục đá Hồ Thị N nhặt bên đường để ném vào đầu anh Đ, sau đó vứt lại trên đường, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Ngày 03/9/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng- đen mang biển số đăng ký 73H1- 163.59 cho anh Hồ Văn S; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen mang biển số đăng ký 73G1- 219.72 cho chị Hồ Thị S, là các chủ sở hữu. 03 xe mô tô còn lại và toàn bộ số gỗ nói trên, Cơ quan Điều tra đã chuyển cho hạt Kiểm lâm huyện L để xử lý vụ việc vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKSNDLT ngày 22/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Hồ Thị N về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy thực hành

quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T và Hồ Thị N phạm tội Chống người thi hành công vụ; áp dụng khoản 1 Điều 330, các điểm m, s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn T từ 06 đến 12 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 330, các điểm m, n, s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thị N từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng, Vật chứng đã xử lý, dân sự người liên quan không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho các bị cáo với nội dung: Nhất trí như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đồng thời phân tích thêm về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, mức độ nhận thức pháp luật của các bị cáo: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, đều là hộ nghèo, trình độ văn hóa 0/12 nên mức độ nhận thức pháp luật hạn chế, phạm tội do lạc hậu, sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo N tại thời điểm phạm tội đang mang thai và hiện nay đang nuôi con 02 tháng tuổi, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình tại các điểm m, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Văn T, áp dụng các điểm i, m, n, s Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị N, để áp dụng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất của mức Viện kiểm sát đề nghị, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội. Về án phí, các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, đều hộ nghèo và đã có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để miễn án phí cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn T và Hồ Thị N đều khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Hoàng Văn T và Hồ Thị N đều khai: Được một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch thuê vận chuyển gỗ từ rừng về nhà mình cất giấu, sau đó họ sẽ đến nhận và trả tiền công. Do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định,

các bị cáo chở gỗ cho họ kiếm tiền mưu sinh. Tối 04/7/2022, Hoàng Văn T đi cùng vợ chồng anh Hoàng Văn M và chị Hồ Thị M, trên xe T chở 03 hộp gỗ, trên đường đi gặp Hồ Thị N và Hoàng Văn C cũng đi chở gỗ, trên xe N chở 01 hộp gỗ từ rừng về, khi đến đoạn Quốc lộ 9B thuộc địa phận xã L thì bị lực lượng chức năng tuần tra phát hiện, yêu cầu tất cả dừng xe, hạ tải gỗ để kiểm tra. Các bị cáo không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của số gỗ, bị cáo và Hoàng Văn C đã hạ xuống mỗi người 01 hộp gỗ rồi không tiếp tục hạ nữa và tất cả đều ngồi lên xe nổ máy để bỏ chạy, bị cáo đã lao thẳng xe vào lực lượng tuần tra, xe va vào anh Lê Văn Đ và anh Hà Thái B làm 2 anh ngã xuống đường, bị cáo tiếp tục dùng chân đá vào người bên trái của anh Đ. Hồ Thị N khai lúc đó bị cáo cũng bức xúc quá không kiềm chế được nên đã nhặt một cục đá bên đường đập vào đầu anh Đ một cái trúng mũ bảo hiểm, rồi cùng các đối tượng chở gỗ chạy về nhà. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập, đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/7/2022, Hoàng Văn T, Hồ Thị N là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển lâm sản là vi phạm pháp luật. Khi bị lực lượng Kiểm lâm, Bảo vệ rừng phát hiện hành vi vi phạm, T và N đã dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ, bằng cách lao xe mô tô đâm vào người anh Đ và anh B. Khi anh Đ, anh B bị ngã bị cáo T tiếp tục dùng chân đá vào người anh Đ, bị cáo N dùng cục đá bên đường đập vào đầu anh Đ trúng vào mũ bảo hiểm, hành vi của Hoàng Văn T, Hồ Thị N đã xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hoàng Văn T và Hồ Thị N biết việc vận chuyển lâm sản là vi phạm nên đã thực hiện vào ban đêm, khi bị lực lượng chức năng phát hiện đã có hành vi chống đối, dùng vũ lực tấn công tổ công tác đang thi hành nhiệm vụ. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, hành vi đó trực tiếp xâm phạm hoạt động bình thường đúng đắn của cơ quan Nhà nước. Đây là vụ án đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Hoàng Văn T và Hồ Thị N mặc dù không có sự bàn bạc, rủ nhau từ trước nhưng khi bị lực lượng chức năng phát hiện, yêu cầu dừng xe kiểm tra, T đã chủ động lao xe vào tổ công tác mục đích chống đối để tẩu thoát nhưng khi xe T nghiêng xuống đường, N đã dùng cục đá đập vào đầu anh Đ thể hiện đồng phạm với vai trò giúp sức cho T.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đều là hộ nghèo, trình độ văn hóa, không học lớp nào, việc nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo N vào thời điểm phạm tội đang mang thai, và hiện nay đang nuôi con nhỏ, tại phiên tòa anh Đ,

anh B cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức hạn chế. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Hoàng Văn T tại các điểm m, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Hồ Thị N tại các điểm m, n, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, song đối với Hoàng Văn T là người khởi xướng thực hiện hành vi chống đối đầu tiên nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo tập trung là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; đối với Hồ Thị N, sau khi T làm cho anh Đ, anh B ngã xuống, N đã tham gia với vai trò giúp sức chống đối để tẩu thoát, song khi phạm tội bị cáo đang mang thai và hiện tại nuôi con 02 tháng tuổi nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, mà cần áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội chăm sóc con cái và tự khắc phục, sửa chữa bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa tại phiên tòa.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ vật chứng đến hạt Kiểm lâm huyện L xử lý hành chính theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Các tình tiết khác:

Đối với người đàn ông đã thuê Hoàng Văn T, Hoàng Văn M, Hồ Thị M và người đàn ông thuê Hồ Thị N và Hoàng Văn C vận chuyển gỗ trái phép do không rõ lai lịch, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hành vi vận chuyển lâm sản không có hồ sơ hợp pháp của Hoàng Văn T, Hồ Thị N cùng các đối tượng đã vi phạm điểm đ khoản 1 Điều 22 Nghị định 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ. Hoàng Văn T và Hồ Thị N đã có hành vi chống người thi hành công vụ để tẩu thoát nên xử lý bằng pháp luật hình sự, các đối tượng còn lại không có hành vi giúp sức thực hiện hành vi phạm tội nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Anh Lê Văn Đ và anh Hà Thái B không bị thương tích, không thiệt hại về tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa, miễn án phí cho các bị cáo theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T và Hồ Thị N phạm tội Chống người thi hành công vụ.

Căn cứ khoản 1 Điều 330, các điểm m, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Hoàng Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

Căn cứ khoản 1 Điều 330, các điểm m, n, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Thị N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án (26/12/2022).

Giao bị cáo Hồ Thị N cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T và bị cáo Hồ Thị N.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2022, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người liên quan;
- VKSND h.Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Cơ quan điều tra và ĐTV;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn